

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4601 /BCA-H06
V/v chỉ định các cơ sở y tế Công an
đủ điều kiện xác định tình trạng
nghiện ma túy

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2024

BỆNH VIỆN 30-4

ĐẾN SC: 3209
Ngày: 21/12/2024

Chuyển: ĐGD, Đ.Ư.HT

Số và ký hiệu HS:

Kính gửi:

- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy (Nghị định số 109/2021/NĐ-CP); căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BYT ngày 16/11/2021 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn chẩn đoán và quy trình chuyên môn để xác định tình trạng nghiện ma túy (Thông tư số 18/2021/TT-BYT); để thống nhất triển khai thực hiện trong Công an nhân dân, lãnh đạo Bộ yêu cầu Công an các đơn vị, địa phương thực hiện một số nội dung sau:

1. Đối với các cơ sở y tế Công an đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy: Căn cứ hồ sơ đề nghị của Công an các đơn vị, địa phương và kết quả thẩm định của Cục Y tế, có 39 cơ sở y tế (có danh sách kèm theo) đảm bảo đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy.

2. Căn cứ quy định tại khoản 2, Điều 9 Nghị định số 109/2021/NĐ-CP và chức năng nhiệm vụ của Công an các đơn vị, địa phương, giao:

2.1. V01 đăng trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công an danh sách các cơ sở y tế Công an đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy.

2.2. Giao Cục Y tế:

- Hướng dẫn các cơ sở y tế trong Công an nhân dân đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy thực hiện việc xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định tại Nghị định số 109/2021/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 18/2021/TT-BYT của Bộ Y tế đảm bảo thống nhất trong toàn ngành.

- Tiếp tục hướng dẫn Công an các đơn vị, địa phương hoàn thiện hồ sơ khi đủ điều kiện để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Bộ chỉ định bổ sung các cơ sở y tế trong Công an nhân dân đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy.

2.3. Giao Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy: Theo dõi, nắm, chỉ đạo hệ lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thực hiện nhiệm vụ xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định.

2.4. Giao Cục Kế hoạch và tài chính: Hướng dẫn Công an các đơn vị, địa phương thực hiện thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện việc xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định của pháp luật.

2.5. Giao Công an các đơn vị, địa phương:

- Đối với các đơn vị, địa phương được công bố đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy:

+ Thực hiện đăng tải thông báo đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy lên hệ thống thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử của đơn vị (theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Nghị định số 16/2024/NĐ-CP ngày 16/02/2024 của Chính phủ về người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân).

+ Thực hiện việc xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định tại Nghị định số 109/2021/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 18/2021/TT-BYT của Bộ Y tế.

+ Xây dựng kế hoạch, lập dự toán và bố trí kinh phí từ nguồn kinh phí thường xuyên hàng năm để triển khai thực hiện nhiệm vụ thực hiện và thanh quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật.

- Đối với các cơ sở y tế chưa đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy (đặc biệt là các bệnh viện, bệnh xá Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương):

+ Chủ động cử cán bộ đi tập huấn để được cấp giấy chứng nhận về xác định tình trạng nghiện ma túy; bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực đảm bảo đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định tại Nghị định số 109/2021/NĐ-CP để chủ động trong triển khai thực hiện công tác chuyên môn, phối hợp thực hiện công tác nghiệp vụ của ngành.

+ Tiếp tục rà soát, nếu cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định, đơn vị gửi hồ sơ về Cục Y tế để tổng hợp, rà soát, hoàn thiện thủ tục, trình lãnh đạo Bộ Công an chỉ định bổ sung cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy.

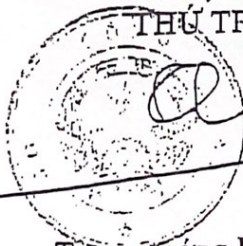
Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, Công an các đơn vị, địa phương báo cáo về Bộ (qua Cục Y tế) để được hướng dẫn và giải quyết kịp thời. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đồng chí Bộ trưởng (để báo cáo);
- Đ/c Thứ trưởng Nguyễn Văn Long (để ph/h chỉ đạo);
- V01, C04, H01 (để thực hiện);
- Lưu: VT, H06(P3).

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Trưởng tướng Lê Văn Tuyền

Phụ lục
DANH SÁCH CƠ SỞ Y TẾ TRONG CÔNG AN NHÂN DÂN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÁC ĐỊNH TÌNH TRẠNG NGHIỆN MA TUÝ
(Kèm theo công văn số /BCA-H06 ngày / / (2024)

I. Bệnh viện hạng I

1. Bệnh viện 19-8
2. Bệnh viện 30-4 ✓
3. Bệnh viện 199

II. Bệnh viện Công an tỉnh, thành phố

1. Bệnh viện Công an TP Hà Nội
2. Bệnh viện Bệnh viện Công an TP Hải Phòng
3. Bệnh viện Công an tỉnh Tuyên Quang
4. Bệnh viện Công an tỉnh Phú Yên
5. Bệnh viện Công an tỉnh Đắk Lắk
6. Bệnh viện Công an TP Cần Thơ
7. Bệnh viện Công an TP Hồ Chí Minh
8. Bệnh viện Công an tỉnh Cà Mau

III. Bệnh xá Công an tỉnh, thành phố

1. Bệnh xá Công an tỉnh Yên Bái
2. Bệnh xá Công an tỉnh Hà Giang
3. Bệnh xá Công an tỉnh Cao Bằng
4. Bệnh xá Công an tỉnh Bắc Kạn
5. Bệnh xá Công an tỉnh Lai Châu
6. Bệnh xá Công an tỉnh Hoà Bình
7. Bệnh xá Công an tỉnh Hải Dương
8. Bệnh xá Công an tỉnh Thái Bình
9. Bệnh xá Công an tỉnh Thái Nguyên
10. Bệnh xá Công an tỉnh Bắc Giang ✓

11. Bệnh xá Công an tỉnh Quảng Ninh
12. Bệnh xá Công an tỉnh Quảng Bình
13. Bệnh xá Công an tỉnh Quảng Trị
14. Bệnh xá Công an tỉnh Quảng Nam
15. Bệnh xá Công an tỉnh Bình Định
16. Bệnh xá Công an tỉnh Khánh Hoà
17. Bệnh xá Công an tỉnh Bình Thuận
18. Bệnh xá Công an tỉnh Gia Lai
19. Bệnh xá Công an tỉnh Đắk Nông
20. Bệnh xá Công an tỉnh Lâm Đồng
21. Bệnh xá Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
22. Bệnh xá Công an tỉnh Long An
23. Bệnh xá Công an tỉnh Đồng Tháp
24. Bệnh xá Công an tỉnh An Giang
25. Bệnh xá Công an tỉnh Bến Tre
26. Bệnh xá Công an tỉnh Hậu Giang
27. Bệnh xá Công an tỉnh Kiên Giang
28. Bệnh xá Công an tỉnh Bạc Liêu *mm*